**KIỂM TRA KIẾN THỨC CŨ**

**Câu 1:** Câu tường thuật (hay câu gián tiếp) dùng để làm gì? Nêu các trường hợp và cách chuyển đổi sang câu tường thuật từ câu trực tiếp ? Với mỗi trường hợp, có lưu ý gì? Nêu các bước để chuyển sang câu tường thuật.

**Câu 2:** Kẻ bảng [Chủ ngữ | Tân ngữ | Tính từ sở hữu | Đại từ sở hữu | Đại từ phản thân ] , tiếp đó, kẻ bảng chuyển đổi trạng từ chỉ thời gian nơi chốn.

**Câu 3:** Tại sao lại phải chuyển trạng từ chỉ thời gian, nơi chốn ? Giải thích vì sao today -> that day, tonight -> that night , tomorrow -> the following day, the next day ?

**Câu 4:** Chuyển câu trực tiếp sau thành câu gián tiếp với việc nêu rõ các bước ra

“You should go to school if the weather is not rainy.” Nam said to me

Bước 0:

Bước 1:

Bước 2:

Bước 3:

3a)

3b)

Bước 4:

Dịch câu trực tiếp (câu trong ngoặc kép) :

Dịch câu gián tiếp (câu sau khi thực hiện đổi):

**Câu 5:** Thế nào là câu bị động? Khi nào dùng câu bị động. Cách chuyển sang câu bị động.

**Câu 6:** Nêu cách đọc của động từ sau khi được thêm ‘ed’ ở phía sau.

Áp dụng với việc thêm ed vào các từ sau và kí hiệu phát âm bên cạnh đó: play, watch, cook, found,

Slash, coach.

Ví dụ: look -> looked /t/ do âm cuối của từ gốc là /k/

**Câu 7:** Từ **“ V-ing”** có những nghĩa nào, với mỗi trường hợp cho 1 ví dụ, từ **“that”** có những nghĩa nào, với mỗi trường hợp cho một ví dụ, từ **“Ved”** có những nghĩa nào, với mỗi trường hợp cho một ví dụ, **động từ tobe** có những nghĩa nào, với mỗi trường hợp cho một ví dụ.